

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Trục;

+ Bà Thái Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh S - sinh năm 1996, tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: Tý; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 3/12; Con ông Trần Thành M (chết) và bà Phan Thị Kim H (sinh năm 1976); Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 19/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (chấp hành hình phạt xong ngày 09/4/2017); Tiền sự: Ngày 10/9/2018 bị Công an xã Khánh Bình, huyện Khánh Vĩnh xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành); Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Phan Thị Kim H, sinh năm 1976 (mẹ bị cáo)

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Minh Thanh – văn phòng luật sư Minh Thành và cộng sự, thuộc đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

- Bị hại:

1. Phan L – sinh năm 1950

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (Có đơn xin vắng mặt).

2. Cao A – sinh năm 1985

Địa chỉ: xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt)

3. Nguyễn Minh T – sinh năm 1966

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Phan Ngọc Cẩm G – sinh năm 1983

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

2. Trương Văn N – sinh năm 1968

Địa chỉ: xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt)

3. Trần Ngọc B (chết)

Địa chỉ: xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người làm chứng:* Nguyễn L (vắng mặt), Trần Thị Thảo L (có đơn xin mặt), Nguyễn Văn V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh S là đối tượng không có công ăn việc làm và thường xuyên sử dụng ma túy. Để phục vụ cho mục đích tiêu xài cá nhân, từ tháng 11/2018 đến tháng 12/2018, Trần Thanh S đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Diên Khánh như sau:

- Vụ thứ nhất: Sáng ngày 05/11/2018, S đi bộ từ nhà đến khu vực ruộng lúa gần Am Chúa (xã Diên Điền, huyện Diên Khánh) để tìm tài sản trộm cắp. S phát hiện xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 79D1-041.xx, kiểu dáng Wave của ông Phan L đang dựng bên bờ ruộng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. S dắt bộ xe mô tô nói trên đến ngã ba Am Chúa rồi tháo dây bình của xe, khởi động và điều khiển xe về nhà cất giấu.

- Vụ thứ hai: Chiều ngày 06/12/2018, S đi bộ từ nhà đến nghĩa trang Gò Xã 2 (xã Diên Điền, huyện Diên Khánh) để tìm tài sản trộm cắp. S phát hiện xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 79D1-134.xx, kiểu dáng Wave của ông Cao A đang dựng cạnh đập nước nhỏ, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sang tháo dây bình của xe và điều khiển xe về nhà cất giấu.

- Vụ thứ ba: Trưa ngày 17/12/2018, S đi bộ từ nhà đến khu vực ruộng lúa (xã Diên Điền, huyện Diên Khánh) để tìm tài sản trộm cắp. S phát hiện xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 79F4 – 58xx kiểu dáng Dream của ông Nguyễn Minh T đang dựng cạnh một bãi rác gần đường Gia Quyên, không có người trông coi, S nảy sinh ý định trộm cắp. S tháo dây bình của xe, khởi động xe và điều khiển xe về nhà cất giấu.

Ngày 20/12/2018, Công an xã Diên Điền đã phát hiện và làm việc với Trần Thanh S, đồng thời thu giữ toàn bộ số xe máy do S trộm cắp.

Tại bản các kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2018; Số 04/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2019 và số 03/ KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Diên Khánh xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe mô tô biển kiểm soát 79D1-041.xx có giá trị 1.800.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 79D1-134.xx có giá trị 7.425.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 79F4-58xx có giá trị 6.200.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Diên Khánh, Trần Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, gia đình Trần Thanh S cung cấp hồ sơ bệnh án của Trần Thanh S tại Bệnh viện chuyên khoa tâm thần tỉnh Khánh Hòa, ngày 10/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Diên Khánh ra Quyết định trưng cầu giám định số 198, giám định tình trạng tâm thần của Trần Thanh S.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 05/11/2018, 06/12/2018, 17/12/2018 và hiện tại, bị cáo bị: rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần khác. Hiện tại rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSDK ngày 25/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh vẫn giữ nguyên về điều luật và tội danh của bị cáo Sang như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Các xe mô tô đã được trả lại cho bị hại nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Không tranh luận về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm q khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét có cần thiết áp dụng khoản 2 Điều 49 đối với bị cáo để chữa bệnh hay không?

* Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Thanh S: Không có ý kiến tranh luận bổ sung. Đề nghị cho con bà đi chấp hành án để tránh nghiện ngập.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Không đồng ý ý kiến của luật sư bào chữa và giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh S đã thừa nhận nội dung cáo trạng là đúng nhưng không trình bày các lần phạm tội của mình. Tuy nhiên, đại diện hợp pháp của bị cáo xác nhận tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi khai báo hoàn toàn tỉnh táo và đã trình bày diễn biến như cáo trạng và đúng với hành vi con bà đã khai báo và có sự chứng kiến của bà. Như vậy, trong các ngày 05/11/2018, 06/12/2018 và ngày 17/12/2018 tại khu vực xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, Trần Thanh S đã trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 79D1-041.xx của ông Phan L có giá trị 1.800.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 79D1-134.xx của ông Cao A có giá trị 7.425.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 79F4-5832 của ông Nguyễn Minh T có giá trị 6.200.000 đồng. Tổng giá trị bị cáo trộm là 15.425.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu được đã có đủ căn cứ để kết luận Trần Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật, bị cáo trong độ tuổi lao động, không lo làm ăn, lợi dụng sự sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Bị cáo có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, bị Công an xã Khánh Bình, huyện Khánh Vĩnh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong bản án, bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”, điều đó chứng tỏ bị cáo không có chí phục thiện. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do vậy, phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, đây là một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần được xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với các xe mô tô biển kiểm soát 79D1-041.xx, xe mô tô biển kiểm soát 79D1-134.xx và xe mô tô biển kiểm soát 79F4-58xx có nguồn gốc từ các chủ sở hữu khác là những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định các chủ sở hữu đã bán và giao xe cho các bị hại, những người này cũng không có ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 13, điểm q khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Đối với ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị áp dụng thêm điểm q khoản 1 Điều 51 là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Đã trả cho chủ sở hữu nên không xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại hồ sơ, các bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Thanh S phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 13; điểm a khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Trần Thanh S.

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Diên Khánh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Đức Thuận